



BÁO CÁO TUẦN

TUẦN 08/07 – 12/07/2024:

Tuần giao dịch 01.07 – 05.07 đánh dấu sự hồi phục trở lại của thị trường chung VNIndex, sau khi trải qua 3 tuần điều chỉnh nhanh và mạnh. Thị trường tăng xuyên suốt 5 phiên liên tục với hơn 40 điểm, kết tuần chạm vùng 1280, nhờ vào số liệu tăng trưởng kinh tế quý 2 vượt bậc với nhiều điểm sáng cùng với các rủi ro ngắn hạn liên quan tỷ giá và khối ngoại bán ròng giảm nhiệt.

Theo FIDT, với việc nền kinh tế đang vào giai đoạn tăng tốc tăng trưởng kinh tế sản xuất sẽ tác động tích cực đến xu hướng chung TTCK và Tăng trưởng thu nhập Doanh nghiệp trong mùa Báo cáo Tài chính quý 2 sắp tới, cùng triển vọng sáng về tăng trưởng kinh tế nửa cuối năm 2024.

Một số Ngành/Doanh nghiệp thu hút dòng tiền đầu tư đáng chú ý trong tuần hồi phục đầu tiên của VNIndex, đang thể hiện xu hướng dẫn dắt trong giai đoạn BCTC quý 2 sắp tới, bao gồm: Dệt may (TNG, MSH, TCM), Nhựa (AAA, APH), Hóa chất (DGC, CSV), Bán lẻ xăng dầu (OIL, PLX), Vận tải dầu khí (PVS, PVD, PVT), Cảng biển – Vận tải biển (GMD – HAH), Hàng không (HVN, ACV, SCS), và Cao su – Xăm lốp (GVR – DRC), Tôn mạ (HSG, GDA), và Bất động sản (NTL, NLG, KDH)

Tỷ trọng cổ phiếu phù hợp hiện tại: 90% - 100%

FIDT giữ quan điểm mục tiêu VNIndex cuối 2024 – 1H2025 theo kịch bản Kinh tế - Sản xuất tăng trưởng mạnh: 1380 – 1420.

RMS – HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO

Thông báo kết quả từ Hệ thống quản trị Rủi ro (RMS) - 07/07/2024

- Kết quả đánh giá từ Hệ thống quản trị rủi ro FIDT (RMS) ở mức **Khả Quan**, mức độ rủi ro **36.2% – Giảm** so với tuần trước.
- Qua đó, FIDT dự báo xu hướng thị trường sẽ **tăng** trong tuần này. FIDT khuyến nghị nhà đầu tư phân bổ cổ phiếu với tỷ trọng 90-100% trong danh mục đầu tư.



Cập nhật 07/07/2024

Website: fidt.vn - Email: support@fidt.vn

Dự báo thị trường trong tuần này

TĂNG

✓ Dự báo bởi **FIDT Research Model** với độ chính xác trong quá khứ: **85%**

Tỷ lệ rủi ro ①
36.2%

Vĩ mô ①
Khả Quan

Động lượng thị trường ①
Trung Tính

Phân tích kỹ thuật ①
Trung Tính

(Quan trọng) FIDT khuyến nghị NĐT phân tách NAV thành 2 danh mục **(1) Danh mục đầu tư** - Chú trọng cơ bản, triển vọng doanh nghiệp **(2) Danh mục Trading** - Chú trọng tín hiệu kỹ thuật. **Tuỳ vào khẩu vị rủi ro, NĐT phân bổ tỷ lệ tiền phù hợp vào mỗi danh mục.**

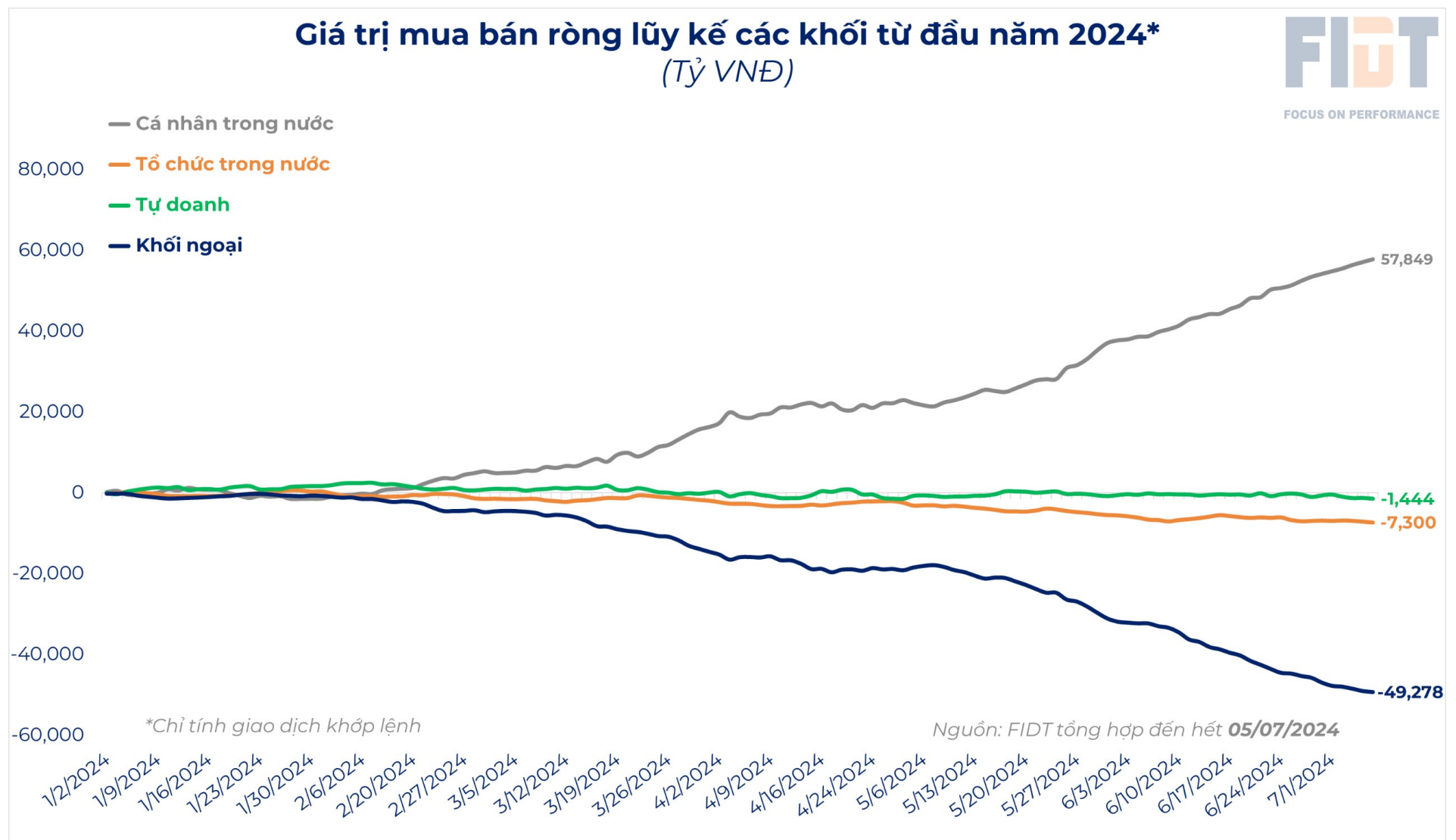
KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ (DỰA TRÊN CƠ BẢN, TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP)		
Trạng thái thị trường	KHẢ QUAN	Chiến lược đầu tư Chỉ số VNIndex cho thấy dấu hiệu kỹ thuật tạo đáy ngắn hạn thành công tại vùng 1240 – 1250, với đa số các ngành/cổ phiếu quan trọng tìm thấy điểm cân bằng, chấm dứt xu hướng chỉnh kỹ thuật. Hiện tại, VNIndex phục hồi nhanh, đạt 1283 điểm, tiệm cận vùng đỉnh ngắn hạn 1280 – 1300.
Tỷ trọng cổ phiếu danh mục đầu tư	90 - 100%	Theo quan điểm của FIDT, khi chỉ số VNI đã và đang điều chỉnh mạnh về các vùng hỗ trợ mạnh, cùng với các rủi ro thị trường mang tính ngắn hạn, hành động hợp lý là “MUA & GIA TĂNG TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU”. FIDT giữ quan điểm mục tiêu VNIndex cuối 2024 – 1H2025 theo kịch bản Kinh tế - Sản xuất hồi phục mạnh: 1380 – 1420.

Tham khảo biến động RMS thường xuyên hơn tại: <https://portal.fidt.vn/nhan-dinh-thi-truong/>

TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG TUẦN

Giao dịch các nhóm nhà đầu tư

- **Cá nhân** như mọi khi lại tiếp tục thành bệ đỡ của thị trường khi một lần nữa là chủ thể duy nhất mua ròng trong tuần qua. Sức mua của nhóm NDT trong nước hấp thụ toàn bộ lực bán của FPT (đến từ cả 3 khối còn lại), VRE (chủ yếu đến từ khối ngoại) hay EIB (chủ yếu đến từ Tổ chức trong nước). Kết thúc tuần, Cá nhân đạt giá trị mua ròng 3,623.6 tỷ, đẩy lũy kế mua bán từ đầu năm của chủ thể này lên mức tiệm cận 58.000 tỷ.
- **Tự doanh và Tổ chức trong nước** có xu hướng bán ròng trong tuần rồi với lực bán gia tăng nhẹ so với tuần trước. Tuy nhiên, lũy kế từ đầu năm của hai chủ thể này vẫn giữ xu hướng gần như đi ngang so với hai chủ thể còn lại là Khối ngoại và Cá nhân.
- **Khối ngoại** tiếp tục là mối lo ngại lớn của toàn thị trường chung khi giá trị bán ròng trong tuần vừa rồi đạt 2,349 tỷ, lũy kế từ đầu năm của Khối ngoại hiện tại đã tiệm cận mức **50.000 tỷ**. "Nạn nhân" chính của NDT nước ngoài trong tuần này là FPT và cái tên mới - họ Vin với VRE và VHM, thể hiện rõ áp lực chốt lời trung hạn.



FIDT RS giữ nguyên quan điểm rằng Khối ngoại sẽ chưa đổ dòng tiền trở lại index trong ngắn hạn đặc biệt là trong hoàn cảnh thị trường có khả năng phân hóa mạnh do KQKD Q2. Áp lực chống đỡ sẽ đè nặng lên nhóm Cá nhân đặc biệt là khi hai chủ thể còn lại của thị trường là Tổ chức trong nước và Tự doanh cũng có xu hướng bán ròng trong thời gian gần đây.

BẢNG TÓM TẮT THỊ TRƯỜNG 01/07 - 05/07/2024

Diễn biến chỉ số (Điểm)	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07	Xu hướng tuần	Giá trị
Biến động VN - Index	9.24	15.23	7.06	3.04	3.15	Tăng	37.72
Thanh khoản (Nghìn tỷ)	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07	Thanh khoản so với tuần trước	Giá trị trung bình
Thanh khoản	11,865.85	12,327.36	13,289.07	12,934.03	15,256.40	Giảm	13,134.54
Giao dịch các khối (Tỷ)	01/07	02/07	03/07	04/07	05/07	Xu hướng tuần	Giá trị
<i>Cá nhân</i>	660.10	671.70	878.40	709.90	703.40	Mua ròng	3,623.5
<i>Tổ chức trong nước</i>	-74.00	87.60	-70.60	-171.60	-233.30	Bán ròng	-461.9
<i>Tự doanh</i>	208.30	-535.00	-318.10	37.70	-205.60	Bán ròng	-812.7
<i>Khối ngoại</i>	-794.40	-224.40	-489.70	-576.10	-264.50	Bán ròng	-2,349.1

TOP 20 MÃ MUA BÁN RÒNG MẠNH NHẤT THEO KHỐI NGOẠI

Mã	Cá nhân trong nước	Tổ chức trong nước	Tự doanh	Nước ngoài
VRE	793.6	-35.3	-29.8	-728.4
FPT	1,051.3	-230.0	-358.2	-463.1
VHM	407.0	20.1	-4.9	-422.2
FUEVFNVD	-43.3	-19.8	291.5	-228.4
MWG	363.4	-125.6	-72.6	-165.1
TCB	255.8	-14.9	-99.5	-141.4
VJC	58.7	56.3	-4.5	-110.6
DXG	104.7	-9.1	1.5	-97.1
HPG	74.5	-29.6	25.7	-70.5
DCM	129.9	-56.5	-5.4	-68.0
TPB	-4.3	3.5	-26.5	27.3
SHB	-17.2	-14.6	3.8	28.0
TCM	-32.6	4.2	0.0	28.4
MSB	-22.0	0.8	-16.6	37.7
VCI	-54.0	7.6	2.3	44.1
VPB	-48.7	16.3	-19.7	52.0
PC1	-47.5	2.4	-8.9	54.0
HVN	-85.4	29.2	0.0	56.3
BID	-246.3	58.4	-0.4	188.3
NLG	-110.9	-42.4	-41.2	194.5
Total	3,623.6	-461.9	-812.7	-2,349.0

Nguồn: Portal FIDT, FIDT Research tổng hợp

VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG

CẬP NHẬT VĨ MÔ TOÀN CẦU – TRONG NƯỚC

VĨ MÔ TOÀN CẦU: DXY VÀ LÃI SUẤT USD HẠ NHIỆT – CHỨNG KHOÁN TOÀN CẦU VƯỢT ĐỈNH

Điều kiện đầu tư trên các Thị trường tài chính toàn cầu đang cải thiện nhanh chóng trong tuần đầu tháng 7, sau 1 giai đoạn ngắn bị ảnh hưởng tiêu cực bởi các yếu tố: (1) lãi suất USD neo cao; (2) sức mạnh DXY tăng cao trong môi trường rủi ro lãi suất, chính trị, và địa chính trị toàn cầu tăng cao.

FIDT nhận thấy, dữ liệu kinh tế toàn cầu đang ủng hộ Kịch bản FED sẽ cắt giảm lãi suất nhanh hơn dự kiến, khi đà tăng trưởng kinh tế Mỹ đang có dấu hiệu suy yếu khá nhanh bởi 1 số dữ liệu sớm. Vì vậy, đồng loạt các biến số liên quan đến DXY, lãi suất USD, v.v. đều giảm nhiệt nhanh chóng trong tuần qua, thúc đẩy dòng tiền đầu tư hoạt động mạnh trên toàn thị trường tài chính toàn cầu.

CẬP NHẬT KINH TẾ MỸ:

- **Dữ liệu PMI dịch vụ kinh tế Mỹ trong tháng 6 rơi về mức thấp nhất kể từ khủng hoảng 2020**, cho thấy sức khỏe khu vực dịch vụ và chi tiêu dùng của kinh tế Mỹ đang bị ảnh hưởng nặng bởi lãi suất cho vay vùng đỉnh.
 - **Số liệu thất nghiệp Mỹ cũng gia tăng liên tiếp 2 tháng, lên mức 4.1%**, dù tỷ lệ thất nghiệp trên vẫn ở vùng an toàn, theo FED.
 - **Dự phóng tăng trưởng kinh tế Mỹ sụt giảm nhanh chóng**, chỉ còn 1.5% YOY, thấp nhất kể từ quý 4/2023.
- ⇒ Với liên tiếp các chuỗi dữ liệu kinh tế suy yếu, FED được kỳ vọng sẽ sớm bắt đầu quá trình nới lỏng tiền tệ kể từ tháng 9 sắp tới, với kỳ vọng cắt giảm 0.75% - 1.0% đến hết quý 1/2025 (tương đương 3 – 4 lần giảm lãi suất).
- ⇒ Xu hướng sức mạnh USD (DXY) và lãi suất USD giảm nhanh chóng trong ngắn hạn, theo kỳ vọng của thị trường.

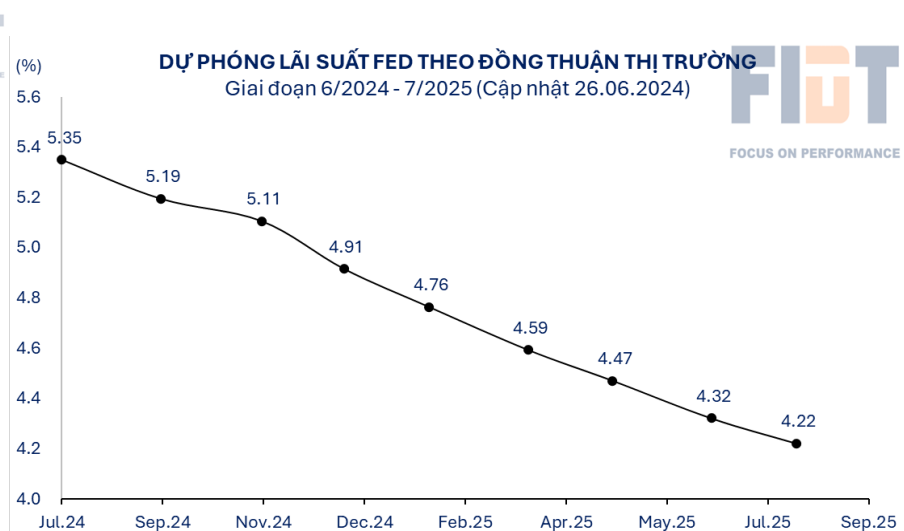
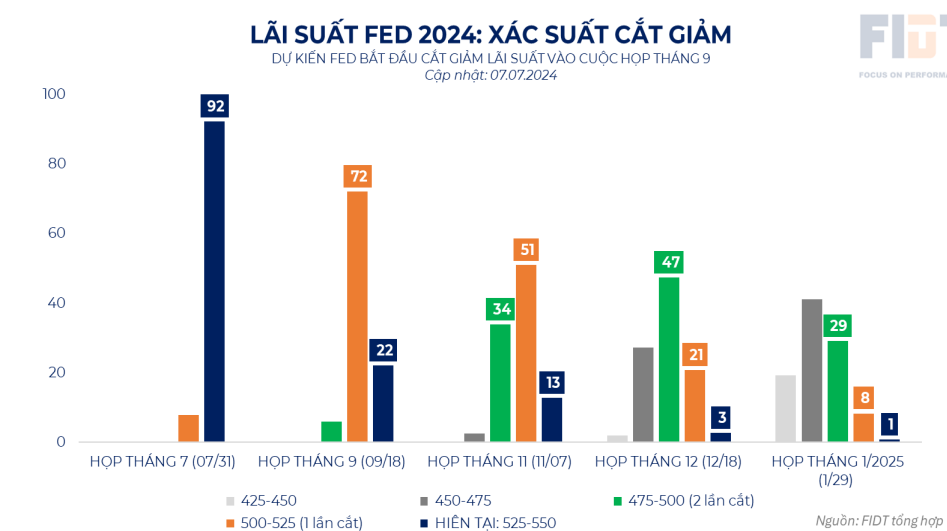
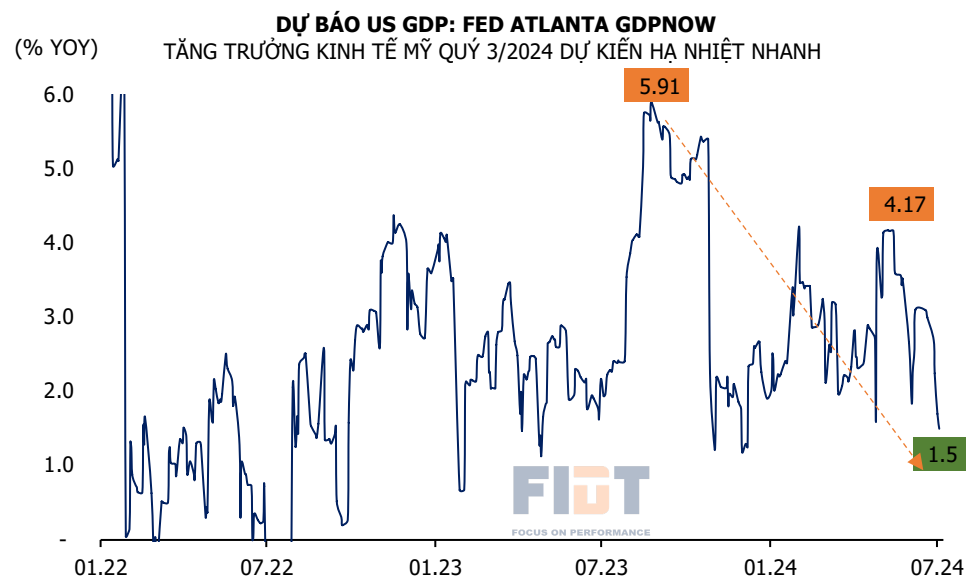
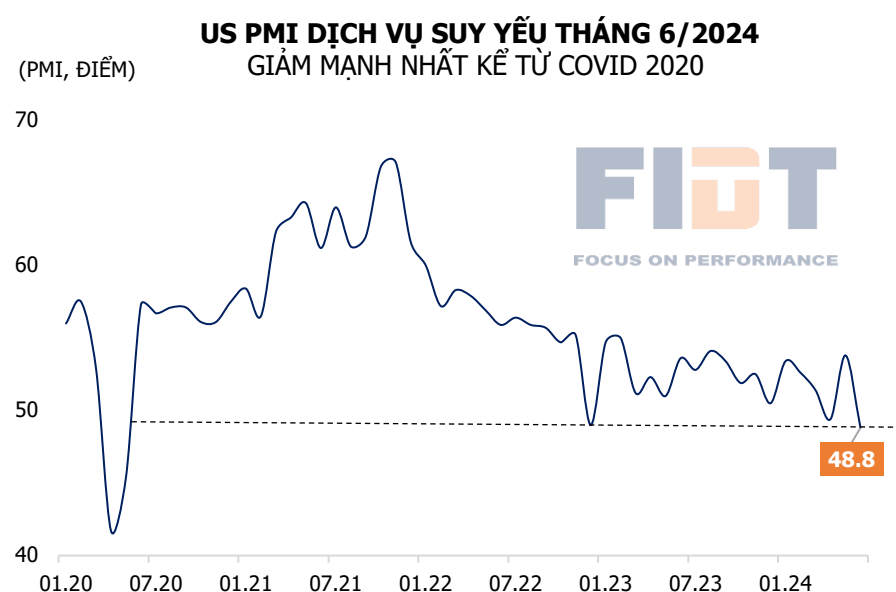
CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUAN TRỌNG:

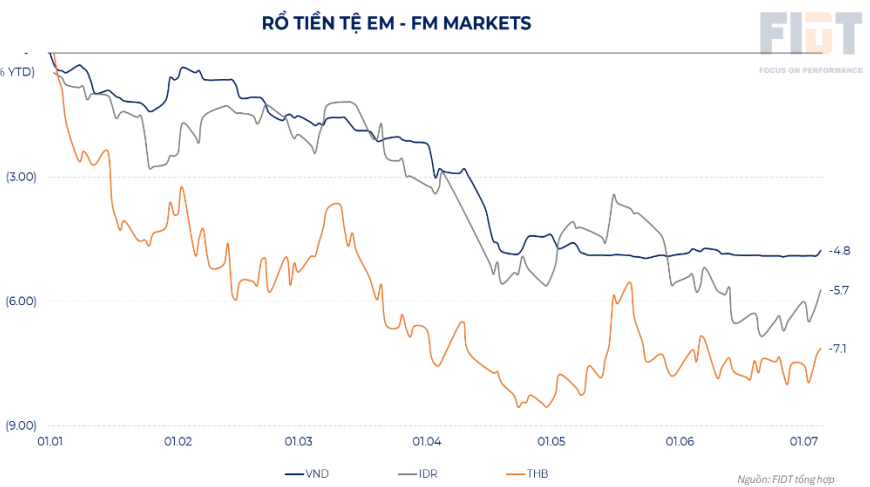
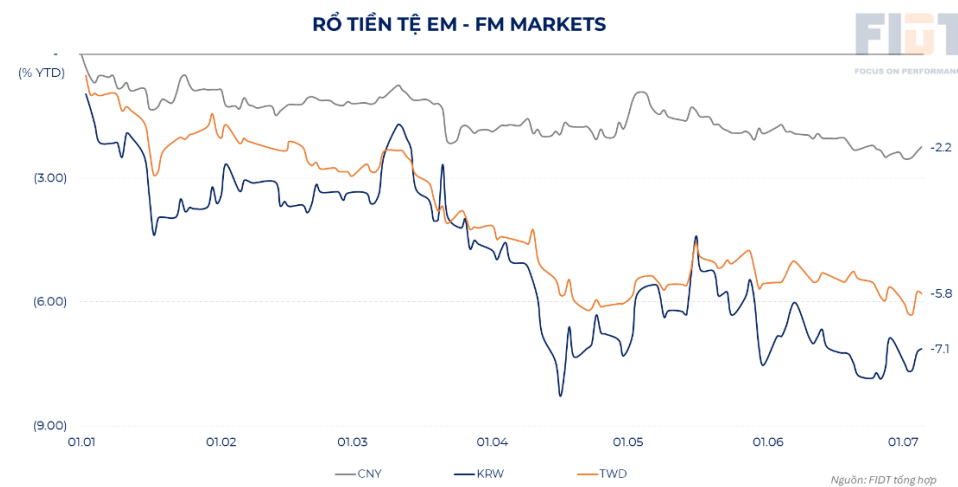
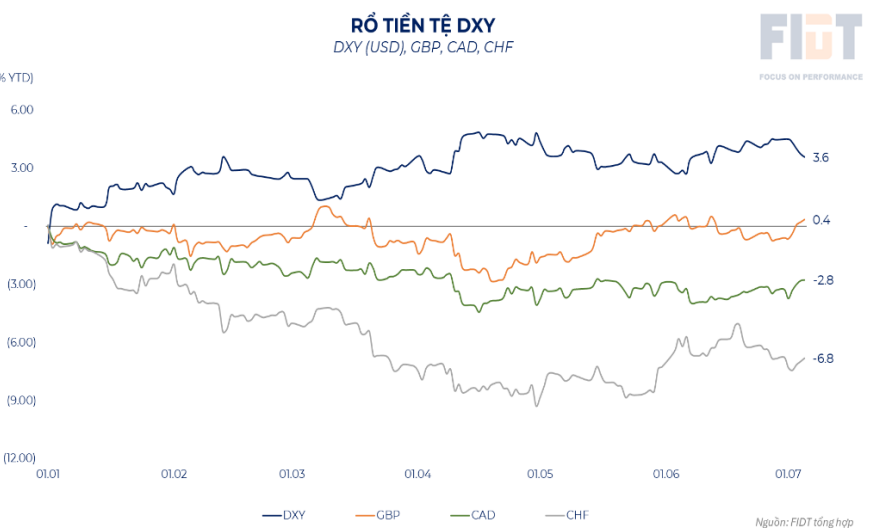
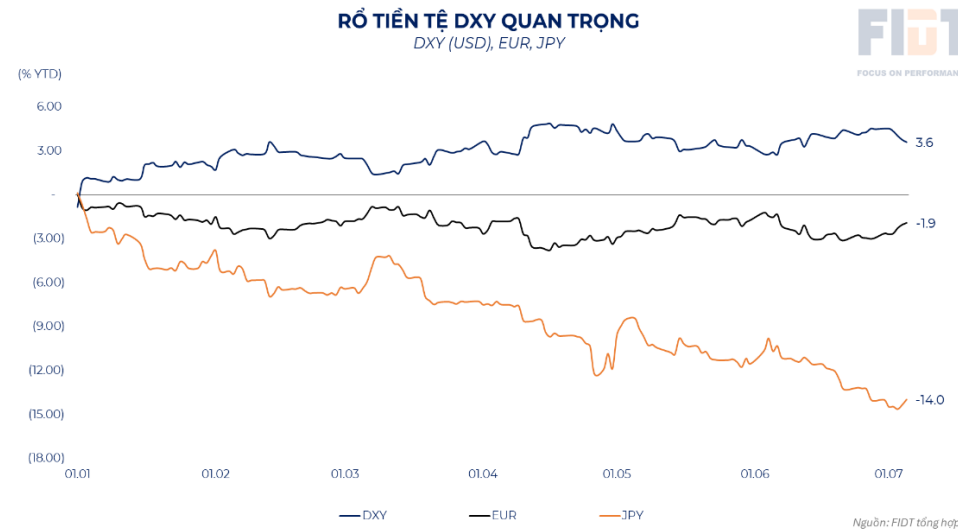
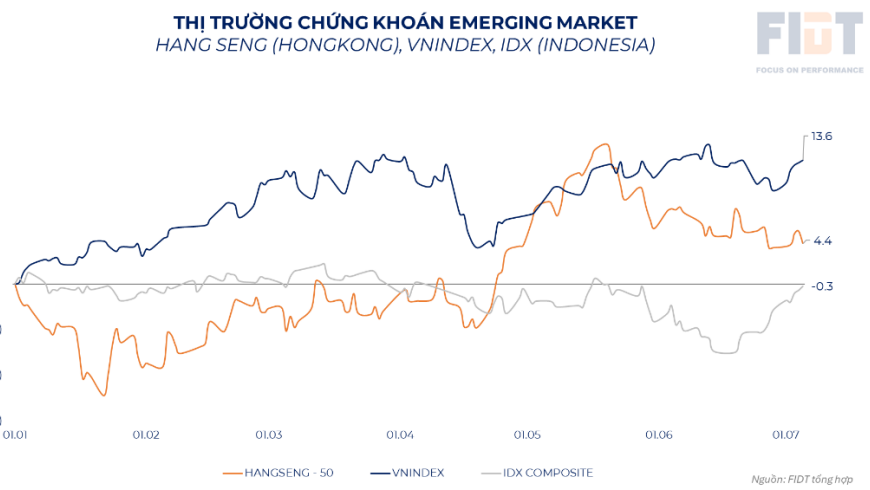
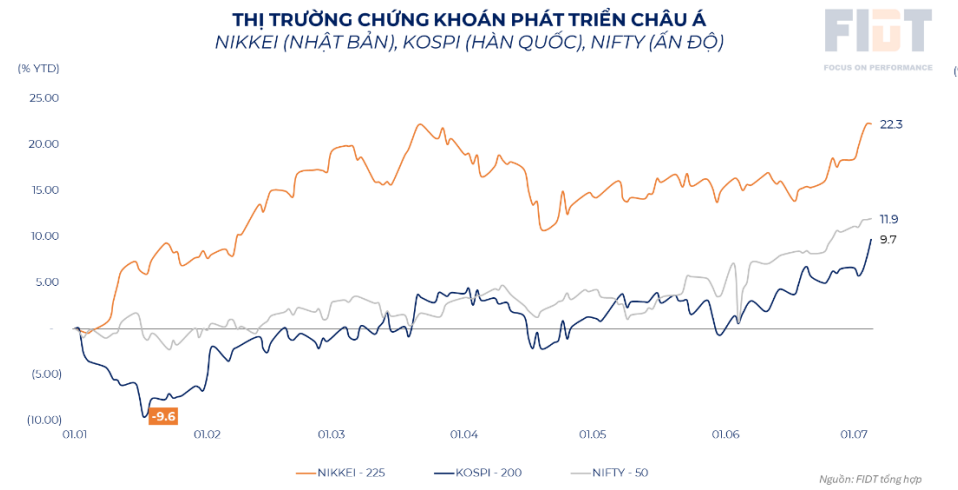
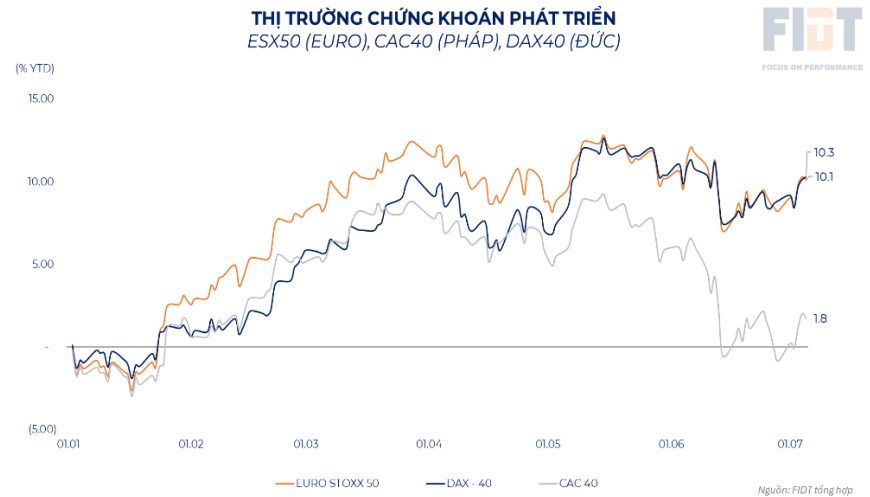
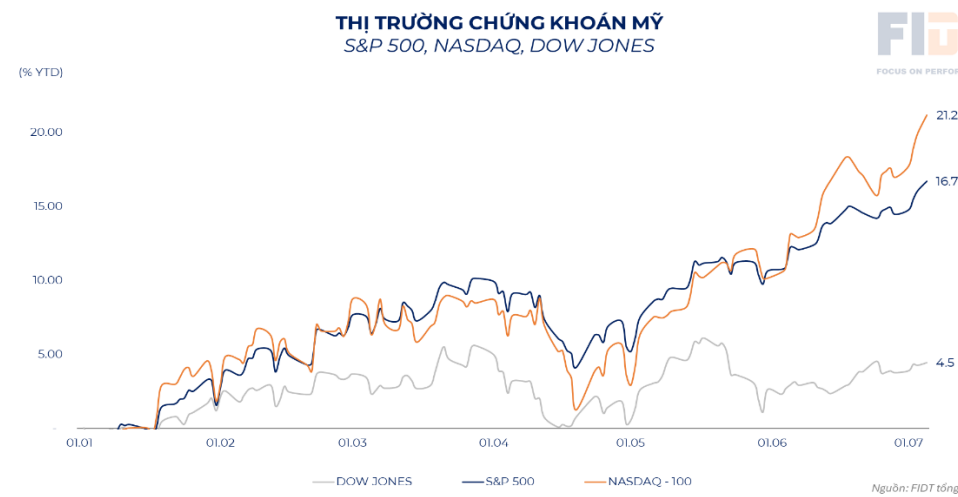
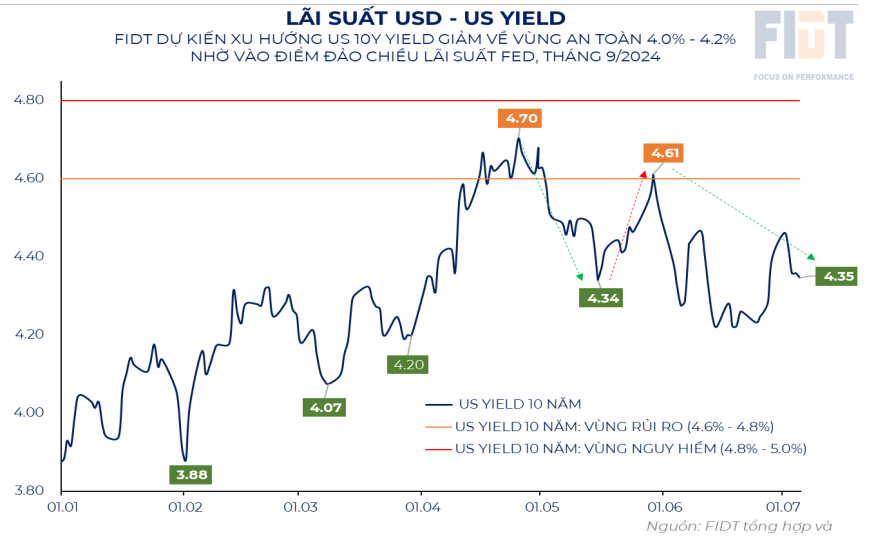
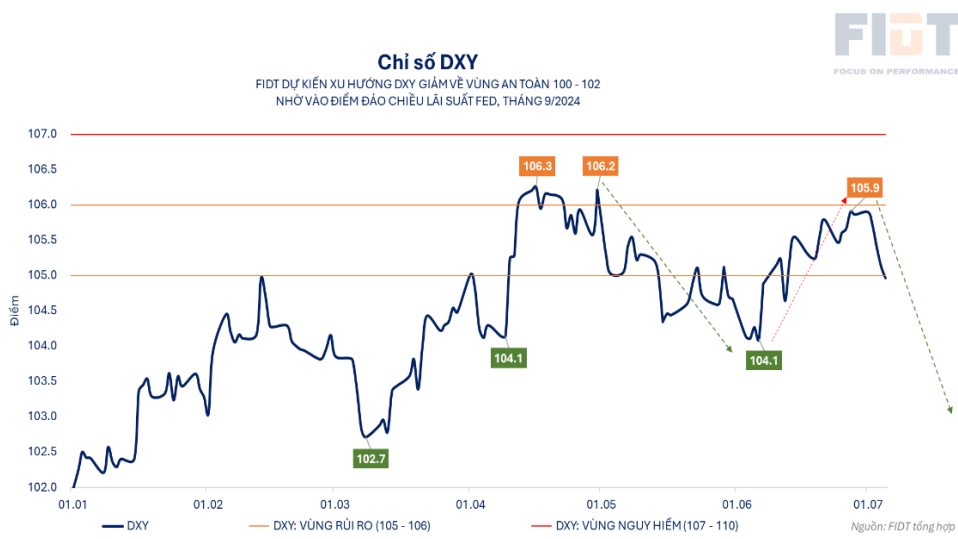
- **Xu hướng chung:** Thị trường chứng khoán toàn cầu ghi nhận nhịp tăng rất tích cực trong ngắn hạn, phản ánh điều kiện lãi suất USD cải thiện trước điểm đảo chiều Chính sách lãi suất của FED.
- **Thị trường Chứng khoán Mỹ:** Các chỉ số chính SPX và Nasdaq liên tục phá đỉnh cao nhất mọi thời đại, với động lượng tăng ngắn hạn rất ấn tượng. Bên cạnh đó, DJI đang trong xu hướng tăng ngắn hạn, hướng về đỉnh lịch sử 40,000 điểm.
- **Thị trường Chứng khoán Châu Âu:** Sau đợt suy giảm rất mạnh nửa sau tháng 5 do các yếu tố rủi ro chính trị trong nội bộ EU (đặc biệt ở Pháp và Đức), thị trường Chứng khoán khu vực Châu Âu đã vào giai đoạn ổn định trở lại, nhờ vào xu hướng chung Thị trường tài chính toàn cầu tích cực.
- **Thị trường Chứng khoán Châu Á:** Tương tự, cũng nhờ vào xu hướng chung trên Thị trường tài chính ổn định, các chỉ số chứng khoán dẫn đầu khu vực Châu Á như Nikkei (Nhật Bản), KOSPI (Hàn Quốc), NIFTY (Ấn Độ) liên tục vượt đỉnh, thể hiện kỳ vọng vào chu kỳ tăng trưởng kinh tế sản xuất mới.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH KHÁC:

- **Thị trường TPCP Mỹ - lãi suất USD:** Kết thúc quý 2, áp lực thanh khoản USD giảm nhiệt nhanh chóng. Thêm vào đó, với việc thị trường chung đang đánh giá tích cực điểm đảo chiều lãi suất FED ngắn hạn, lãi suất USD càng giảm mạnh trong ngắn hạn. Lãi suất TPCP Mỹ 10 năm hiện đang rơi về vùng lãi suất thấp nhất kể từ 2024, vùng 4.2% – 4.3%.
- **Thị trường ngoại hối toàn cầu:** Lãi suất USD và DXY giảm nhanh trong ngắn hạn giúp thu hẹp chênh lệch lãi suất với các đồng tiền khác. Áp lực tỷ giá đối với các đồng tiền như: EUR, JPY, CNY, v.v., đều giảm nhanh chóng. Tương tự, áp lực tỷ giá USD/VND cũng đang bắt đầu giảm, theo xu hướng chung toàn cầu.

BẢNG TÓM TẮT BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU	GIÁ ĐÓNG CỬA	1 DAY %	3 DAY %	1 WEEK %	1 MONTH %	3 MONTH %	YTD %
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN MỸ							
CHỈ SỐ DOW JONES	39,376		0.1	0.7	1.3	1.2	4.5
CHỈ SỐ S&P 500	5,567		1.1	2.0	4.0	7.0	16.7
CHỈ SỐ NASDAQ	20,392		1.9	3.6	7.2	12.6	21.2
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU ÂU							
CHÂU ÂU	4,979	(0.2)	1.5	1.7	(1.8)	(0.7)	10.1
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU Á							
TRUNG QUỐC	17,800	(1.3)	0.2	0.5	(3.7)	6.4	4.4
NHẬT BẢN	40,912	(0.0)	2.1	3.4	5.7	4.9	22.3
HÀN QUỐC	395	1.8	3.7	3.0		6.4	
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á							
VIỆT NAM	1,283.0	0.2	1.0	3.0	(0.0)	2.2	13.6
INDONESIA	7,253	0.4	1.8	2.7	4.0	(0.5)	(0.3)
ĐIỀU KIỆN TIỀN TỆ - LỢI SUẤT TPCP 10 NĂM, ĐƠN VỊ: ĐIỂM %							
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 2 NĂM	4.60	(10.2)	(13.8)	(15.0)	(12.1)	(14.7)	35.4
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 5 NĂM	4.23	(9.9)	(16.9)	(15.1)	(7.4)	(17.0)	37.8
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 10 NĂM	4.28	(8.0)	(15.3)	(11.8)	(0.9)	(12.3)	39.9
VIỆT NAM	2.78	0.4	0.4	(1.0)	(4.1)	(0.3)	53.8
ĐIỀU KIỆN TỶ GIÁ TOÀN CẦU							
MỸ	104.9	(0.2)	(0.8)	(0.9)	0.7	0.6	3.5
NHẬT BẢN	160.75	0.3	0.4	0.1	(3.3)	(6.0)	(14.0)
VIỆT NAM	25,417	0.1	0.1	0.1	0.1	(1.8)	(4.7)
THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ TÀI SẢN KHÁC							
BITCOIN	56,354	(3.4)	(9.0)	(6.3)	(20.3)	(16.7)	34.4
VÀNG	2,392	1.5	2.7	2.8	0.7	2.7	16.0
DẦU BRENT	86.5	(1.0)	0.3	0.2	8.4	(5.1)	12.3





Điều kiện Tỷ giá: Áp lực tỷ giá USD/VND giảm nhanh trong ngắn hạn, theo xu hướng chung toàn cầu.

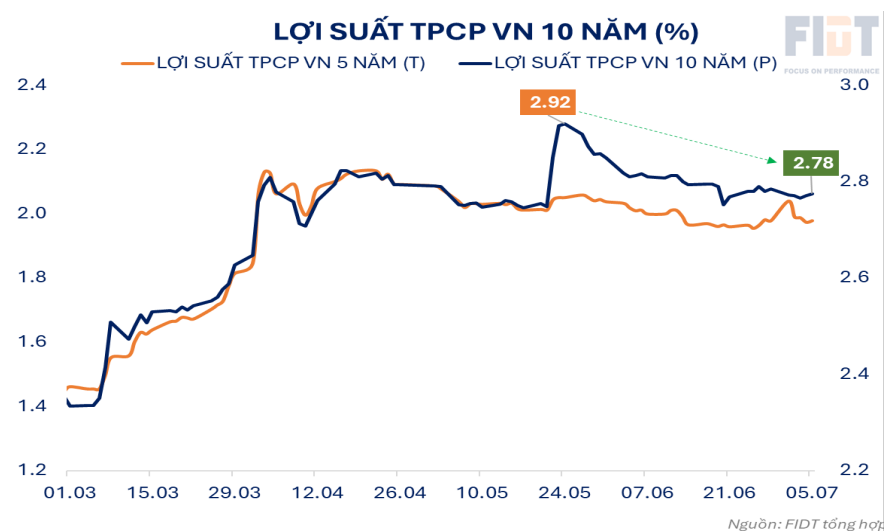
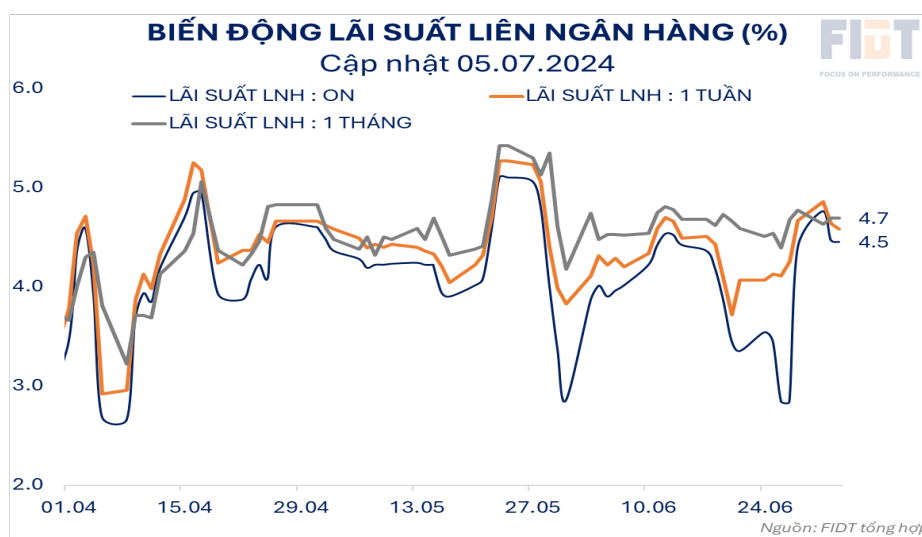
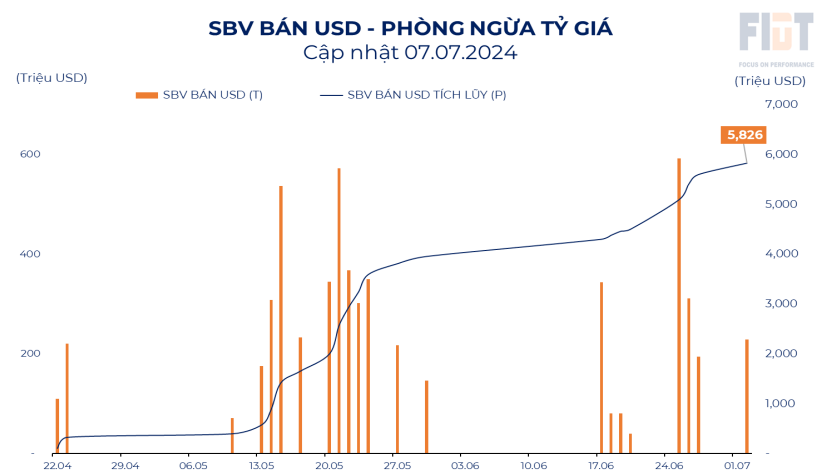
- Tỷ giá nội địa ổn định ngắn hạn, mức tỷ giá cân bằng xung quanh mức tỷ giá trần 25,450, kể từ tháng 4.
- Áp lực tỷ giá USD/VND giảm nhanh trên thị trường tự do, giảm hơn 100đ tính từ đỉnh 26,000, đang giao dịch 25,890 đồng.
- SBV kiểm soát tốt hoạt động bán USD – phòng ngừa tỷ giá. Tuần qua, dòng vốn ngoại rút ròng đã giảm khá đáng kể, lượng bán USD của SBV giảm nhanh, FIDT cho rằng SBV đang quản lý tốt, và rủi ro tỷ giá được kiểm soát chặt chẽ trong ngắn hạn.
- **Hoạt động bán USD - phòng ngừa tỷ giá của SBV được đảm bảo trung dài hạn, nhờ vào triển vọng Cán cân thanh toán 2H2024 dự kiến rất tích cực, nhờ vào dòng USD inflows từ các hoạt động FDI giải ngân, Thặng dư xuất khẩu ròng, và điểm rơi dòng Kiều hối, v.v.**

Hoạt động OMO – Thanh khoản và Lãi suất thị trường liên ngân hàng: Thanh khoản LNH tiếp tục ổn định – Lãi suất ngắn hạn giảm

- FIDT quan sát, thanh khoản thị trường liên ngân hàng tiếp tục được SBV phối hợp Bộ Tài chính điều tiết ổn định qua các công cụ “Repo – Tín phiếu – Tiền gửi Kho bạc”, không gây áp lực lên thanh khoản ngắn hạn hệ thống ngân hàng, không gây áp lực lên lãi suất ngắn hạn.
- Lãi suất ngắn hạn (qua đêm – 1 tuần) duy trì cân bằng vùng 4.5% - 5.0%
- Lợi suất Trái phiếu Chính phủ 10 năm (Yield 10 năm) tiếp tục ổn định vùng 2.8%.
- **FIDT đánh giá tích cực hoạt động điều tiết thanh khoản ổn định từ SBV và Bộ Tài chính.**
- **FIDT đánh giá tích cực điều kiện thanh khoản và lãi suất ngắn hạn liên ngân hàng.**

BẢNG DỰ PHÓNG LÃI SUẤT - TỶ GIÁ - TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG TRONG 2024

	7/7/2024	30/9/2024	31/12/2024
LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG 1 THÁNG	4.6	4.5 - 5.0	4.5 - 5.0
LÃI SUẤT TIẾT KIỆM 6 THÁNG	4.5 - 5.0	5.0 - 5.5	5.0 - 5.5
LÃI SUẤT TIẾT KIỆM 12 THÁNG VCB (TÍN DỤNG TĂNG YẾU)	4.6	5.0 - 5.5	5.0 - 5.5
LÃI SUẤT TIẾT KIỆM 12 THÁNG VCB (TÍN DỤNG TĂNG TỐT)	4.6	5.3 - 5.5	5.5 - 6.0
TỶ GIÁ USD/VND LIÊN NGÂN HÀNG	25,450	25,600 - 25,800	25,600 - 26,000
TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG (% YTD)	6.0	6.0 - 7.5	10.0 - 12.0



DỰ PHÓNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN: VNINDEX TẠO ĐÁY THÀNH CÔNG, HƯỚNG ĐẾN ĐỈNH CŨ 1300

Tuần giao dịch 01.07 – 05.07 đánh dấu sự hồi phục trở lại của thị trường chung VNIndex, sau khi trải qua 3 tuần điều chỉnh nhanh và mạnh (1300 – 1240). VNI tăng xuyên suốt 5 phiên liên tục với hơn 40 điểm, kết tuần chạm vùng 1280, nhờ vào số liệu tăng trưởng kinh tế quý 2 vượt bậc với nhiều điểm sáng (*FIDT sẽ cung cấp thêm trong báo cáo tháng sắp tới*), cùng với các rủi ro ngắn hạn liên quan tỷ giá và khối ngoại bán ròng giảm nhiệt.

1 số điểm nhấn tích cực trong tuần giao dịch 01.07 – 05.07:

- Tốc độ khối ngoại bán ròng trong tuần có xu hướng giảm rõ rệt so với giai đoạn trước, chạm mức trung bình 500 tỷ trong phiên. Theo quan sát, việc khối ngoại giảm bán ròng giúp Thị trường tạo cân bằng ngắn hạn, đặc biệt ở các nhóm cổ phiếu liên tục bị Khối ngoại bán mạnh như FPT, Ngân hàng (VCB, BID, CTG, TCB, MBB), Chứng khoán (SSI, VND, HCM, v.v.), và 1 số Cổ phiếu dẫn dắt khác.
- Nhịp hồi phục của Thị trường chung được khởi tạo và dẫn dắt từ nhóm Ngân hàng, đặc biệt là nhóm Ngân hàng Quốc doanh (VCB, BID, CTG). Bên cạnh đó, nhóm ngân hàng TMCP vốn hóa vừa và nhỏ (STB, SHB, HDB, EIB, MSB, OCB, TPB, v.v.) cũng ghi nhận xu hướng phục hồi vững chắc.
- 1 số Ngành/Doanh nghiệp sản xuất thu hút dòng tiền đầu tư đáng chú ý trong tuần hồi phục đầu tiên của VNIndex, đang thể hiện xu hướng dẫn dắt trong giai đoạn BCTC quý 2 sắp tới, bao gồm: Dệt may (TNG, MSH, TCM), Nhựa (AAA, APH), Hóa chất (DGC, CSV), Bán lẻ xăng dầu (OIL, PLX), Vận tải dầu khí (PVS, PVD, PVT), Cảng biển – Vận tải biển (GMD – HAH), Hàng không (HVN, ACV, SCS), và Cao su – Xăm lốp (GVR – DRC), Tôn mạ (HSG, GDA), và Bất động sản (NTL, NLG, KDH).
- 1 số Ngành tiếp tục có xu hướng tìm đáy, chưa tìm được điểm cân bằng ngắn hạn, bao gồm: Bất động sản (DIG, PDR, DXG, v.v.) và Đầu tư công (VCG, CII, HHV, FCN, v.v.)

Do đó, FIDT dự phóng diễn biến Thị trường Chứng khoán ngắn hạn:

- Chỉ số VNIndex cho thấy dấu hiệu kỹ thuật tạo đáy ngắn hạn thành công tại vùng 1240 – 1250, với đa số các ngành/cổ phiếu quan trọng tìm thấy điểm cân bằng, chấm dứt xu hướng chỉnh kỹ thuật. Hiện tại, VNIndex phục hồi nhanh, đạt 1283 điểm, tiệm cận vùng đỉnh ngắn hạn 1280 – 1300.
- Theo FIDT, với việc nền kinh tế đang vào giai đoạn tăng tốc tăng trưởng kinh tế sản xuất sẽ tác động tích cực đến xu hướng chung TTCK và Tăng trưởng thu nhập Doanh nghiệp trong mùa Báo cáo Tài chính quý 2 sắp tới, cùng triển vọng sáng về tăng trưởng kinh tế nửa cuối năm 2024. **FIDT tiếp tục dự phóng Mục tiêu VNIndex kịch bản Kinh tế tăng trưởng nhanh: 1380 – 1400.**
- Về rủi ro thị trường, điều kiện rủi ro toàn cầu giảm nhanh**, bao gồm: (1) Xu hướng DXY giảm nhanh, thủng 105, hướng về vùng an toàn 100 – 102; (2) Lãi suất USD giảm nhanh, là dấu hiệu điểm đảo chiều lãi suất FED đến gần; (3) Áp lực tỷ giá giảm nhanh, là điều kiện rất thuận lợi cho xu hướng VNIndex vượt đỉnh 1,300 sắp tới. Tương tự, **rủi ro vĩ mô trong nước ngắn hạn giảm nhanh**, các rủi ro liên quan tỷ giá, thanh khoản liên ngân hàng, lãi suất liên ngân hàng, v.v. đều được SBV kiểm soát tốt.
- Bên cạnh đó, theo quan điểm FIDT, Thị trường chứng khoán VN tiếp tục sẽ là điểm thu hút đầu tư tốt nhất trong 2H2024, nhờ vào lợi thế cạnh tranh rất tốt khi so sánh: (1) Xu hướng đầu cơ USD giảm mạnh; (2) Xu hướng đầu tư Vàng giảm mạnh; (3) Thị trường BĐS cao cấp phục hồi chậm ; (4) Lãi suất tiết kiệm 12 tháng vẫn tiệm cận vùng đáy: 4.7% - 5.0%.**

Về ngành, FIDT giữ nguyên nhận định về các ngành/doanh nghiệp có triển vọng hưởng lợi lớn từ các xu hướng:

- Điểm rơi tăng trưởng doanh thu & lợi nhuận ngành rơi vào quý 2 & quý 3/2024, được hỗ trợ bởi xu hướng ngành thuận lợi- xu hướng giá hàng hóa tăng mạnh - nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu tăng mạnh.
- Hưởng lợi lớn từ các thay đổi Chính sách lớn sắp tới, bao gồm các chính sách liên quan: (2.1) Luật Đất đai sửa đổi, Luật Kinh doanh Bất động sản sửa đổi, Luật Nhà ở sửa đổi; (2.2) Quy hoạch điện 8 đi vào thực thi cùng với chính sách mở rộng mua bán điện “Năng lượng tái tạo” cạnh tranh; (2.3) Luật Các Tổ chức tín dụng sửa đổi 2024.
- Hưởng lợi từ các sự kiện doanh nghiệp lớn, bao gồm các hoạt động IPO các công ty con quan trọng trong hệ sinh thái, các kế hoạch bán vốn chiến lược khả thi, dự kiến xảy ra trong năm 2024 – 1H2025.

Ngoài ra, khi lựa chọn doanh nghiệp tiềm năng, FIDT tập trung:

- Xu hướng doanh thu/lợi nhuận 2 quý sắp tới vượt đỉnh hoặc tiệm cận đỉnh chu kỳ kinh tế 2020 – 2023, tập trung vào hoạt động kinh doanh lõi của DN.
- Mức P/E, P/B forward 2024 – 2025 hợp lý và mang tính cần trọng, ưu tiên các cổ phiếu tiềm năng có nền giá vững thời gian dài.

CÁC KỊCH BẢN INDEX NGẮN HẠN				
	MỤC TIÊU TRUNG HẠN	KỊCH BẢN TỐT: ÁP LỰC TỶ GIÁ GIẢM NHANH - DXY VÙNG AN TOÀN	KỊCH BẢN CƠ SỞ: ÁP LỰC TỶ GIÁ HIỆN HỮU - DXY VÙNG RỦI RO	KỊCH BẢN XẤU ÁP LỰC TỶ GIÁ HIỆN HỮU - DXY VÙNG RỦI RO
XÁC SUẤT	CAO	CAO	CAO	THẤP
MỤC TIÊU: CHỈ SỐ VNINDEX	1420 - 1380	1340 - 1320	1280 - 1250	1220 - 1200
TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU PHÙ HỢP <i>(Khi kịch bản phù hợp được xác nhận sớm)</i>	90% - 100%	90% - 100%	50% - 60%	30% - 50%

CƠ HỘI ĐẦU TƯ TRUNG DÀI HẠN 2024 - 2025: DỰA TRÊN TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ - TĂNG TRƯỞNG NGÀNH - DOANH NGHIỆP BỨC PHÁ

LỢI NHUẬN NGÀNH ĐẠT ĐIỂM RƠI QUÝ 2, QUÝ 3/2024 - (1) NHỜ VÀO GIÁ HÀNG HÓA - TIÊU THỤ NỘI ĐỊA - (2) NHỜ VÀO GIÁ HÀNG HÓA - NHU CẦU HÀNG HÓA XUẤT KHẨU

NGÀNH	CỔ PHIẾU	VÙNG MUA	VÙNG CẮT LỖ KỸ THUẬT	VÙNG ĐỊNH GIÁ MỤC TIÊU (Theo định giá FA, P/E, Kỳ thuật, etc.)
DỆT MAY	TNG	21 - 23	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	30 - 33
	MSH	42 - 44	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	56 - 60
	STK	29 - 30	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	42 - 45
NHỰA	AAA	10 - 11	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 10: GIẢM 50%, QUAN SÁT	15 - 17
	APH	8.5 - 9.0	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 8: GIẢM 50%, QUAN SÁT	15 - 16
CAO SU	GVR	31 - 32	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 30: GIẢM 50%, QUAN SÁT	37 - 40
	DFR	38 - 40	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 38: GIẢM 50%, QUAN SÁT	48 - 50

LUẬT ĐẤT ĐAI - LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN - LUẬT NHÀ Ở

NGÀNH	CỔ PHIẾU	VÙNG MUA	VÙNG CẮT LỖ KỸ THUẬT	VÙNG ĐỊNH GIÁ MỤC TIÊU (Theo định giá FA, P/E, Kỳ thuật, etc.)
BẤT ĐỘNG SẢN	FDR	24 - 25	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 24: GIẢM 30%, QUAN SÁT	38 - 40
	DXG	16 - 17	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 16: GIẢM 50%, QUAN SÁT	25 - 27
	NLG	36 - 38	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 36: GIẢM 50%, QUAN SÁT	57 - 60
	KDH	33 - 35	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 33: GIẢM 50%, QUAN SÁT	45 - 47

LUẬT TỔ CHỨC TÍN DỤNG 2024

NGÀNH	CỔ PHIẾU	VÙNG MUA	VÙNG CẮT LỖ KỸ THUẬT	VÙNG ĐỊNH GIÁ MỤC TIÊU (Theo định giá FA, P/E, Kỳ thuật, etc.)
NGÂN HÀNG	STB	28 - 30	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	42 - 44
	SHB	11 - 11.5	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	14 - 15
	HDB	21.5 - 22.5	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 21: GIẢM 50%, QUAN SÁT	26 - 28

LUẬT CHẤM NUÔI SỬA ĐỔI 2025

NGÀNH	CỔ PHIẾU	VÙNG MUA	VÙNG CẮT LỖ KỸ THUẬT	VÙNG MỤC TIÊU (Theo định giá FA, P/E, Kỳ thuật, etc.)
CHẤM NUÔI (*)	DBC	32 - 33	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	38 - 40
	BAF	18 - 20	AN TOÀN VỀ MẶT XU HƯỚNG NGÀNH TRUNG HẠN	25 - 27

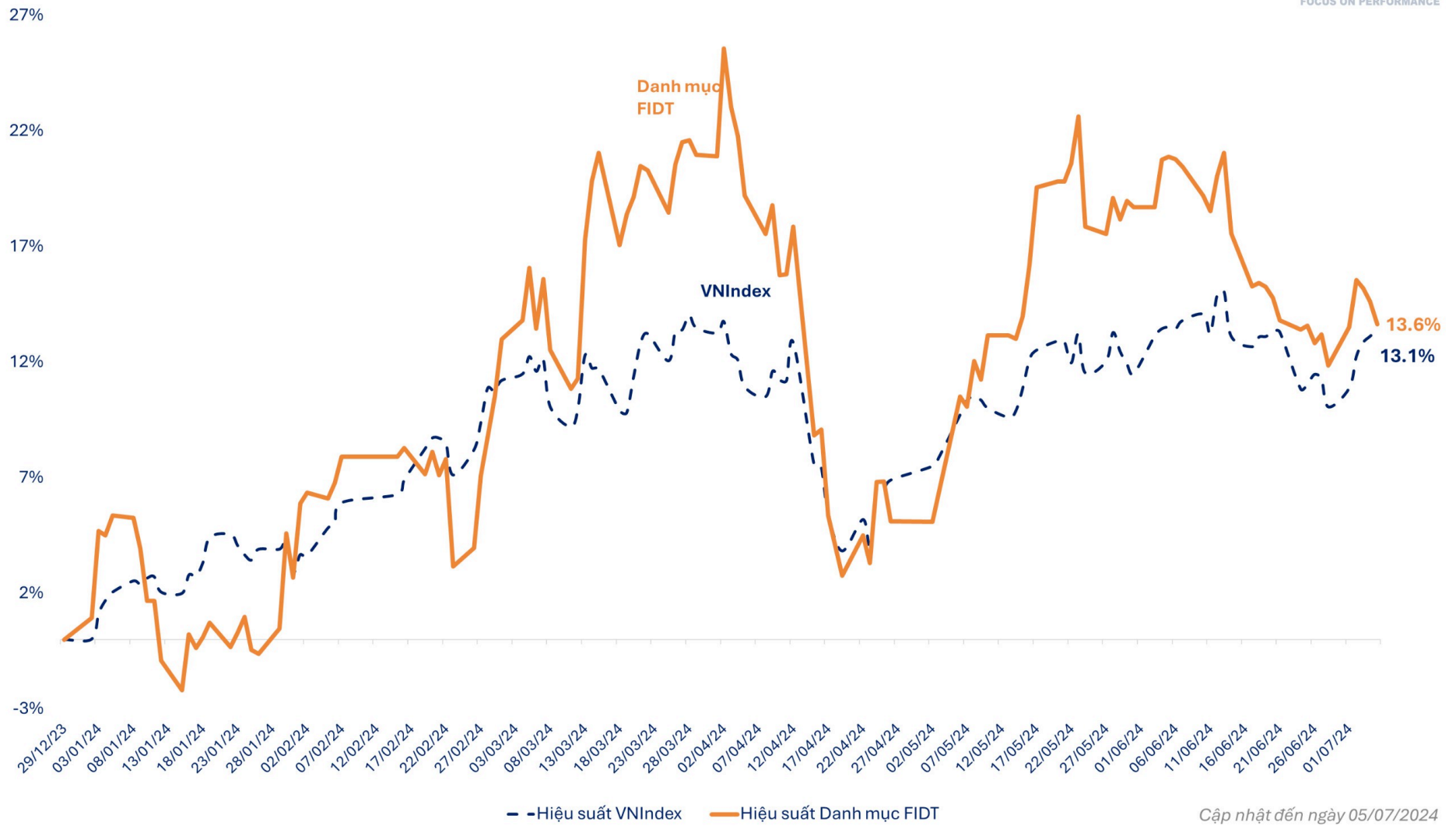
HƯỞNG LỢI TỪ CÁC SỰ KIỆN DOANH NGHIỆP LỚN, CỤ THỂ TRONG NĂM 2024 - 1H2025

NGÀNH	CỔ PHIẾU	VÙNG MUA	VÙNG CẮT LỖ KỸ THUẬT	VÙNG ĐỊNH GIÁ MỤC TIÊU (Theo định giá FA, P/E, Kỳ thuật, etc.)
ĐIÊN TÀI TẠO - BẤT ĐỘNG SẢN KHU CN	GEX	20 - 21	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	40 - 42
ĐIÊN TÀI TẠO - BẤT ĐỘNG SẢN KHU CN	HDG	27 - 29	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	35 - 37
CHỨNG KHOÁN	SSI	33 - 34	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 32: GIẢM 50%, QUAN SÁT	48 - 50
CHỨNG KHOÁN	VCI	44 - 45	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 43: GIẢM 50%, QUAN SÁT	58 - 60
BÁN LẺ - TIÊU DÙNG - TÀI CHÍNH	MSN	71 - 73	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 70: GIẢM 50%, QUAN SÁT	98 - 100
BẤT ĐỘNG SẢN KCN	SZC	35 - 37	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 34: GIẢM 50%, QUAN SÁT	48 - 50
BẤT ĐỘNG SẢN KCN	IDC	56 - 58	GIÁ ĐÓNG CỬA TUẦN DƯỚI 54: GIẢM 50%, QUAN SÁT	78 - 80
BẤT ĐỘNG SẢN KCN - BẤT ĐỘNG SẢN	KBC	28 - 29	AN TOÀN VỀ MẶT ĐỊNH GIÁ FA	48 - 50

DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT

Hiệu suất danh mục đầu tư của FIDT trong năm 2024 đạt **13.6%** (cao hơn so với mức tăng của VN-Index cùng thời kỳ ở mức **13.4%**).

Hiệu suất theo Danh mục đầu tư của FIDT trong 2024



PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH FIDT

Đoàn Minh Tuấn – Trưởng phòng

Email: tuan.doan@fidt.vn

Số điện thoại: 093.385.7333

Phạm Hoàng Quang Kiệt – Phó phòng

Email: kiet.pham@fidt.vn

Facebook: <https://www.facebook.com/hoangquangkiet>

Số điện thoại: 096.143.4058

Tạ Đoàn Long – Chuyên viên phân tích

Email: long.ta@fidt.vn

Facebook: <https://www.facebook.com/tdlong5112/>

Tiktok: https://www.tiktok.com/@longinvest_otm

Nguyễn Việt Nhật – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 096.599.3323

Nguyễn Kim Dũng – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 038.991.3349

Võ Thanh Duy – Chuyên viên phân tích

Số điện thoại: 091.285.7076

Hà Kim Thành – Chuyên viên phân tích

Email: thanh.ha@fidt.vn

Nguyễn Vũ Trường Giang – Chuyên viên phân tích

Email: giang.nguyen@fidt.vn

LƯU Ý NHÀ ĐẦU TƯ

Quý khách nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!

